TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 510/2022/HS-ST
Ngày: 29-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Thanh Giàu

2. Bà Nguyễn Đặng Thanh Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Công Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 462/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 542/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Văn B, sinh năm: 2000 tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: …, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: 155 Đường 154, tổ 5, khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: phụ hồ; con ông Đặng Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1974; gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ bị cáo tên Nay-H-Thao, sinh năm: 1994 (không đăng ký kết hôn), con tên Đặng Hoàng Quốc Anh, sinh năm: 2020; Tiền án: Ngày 23/7/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 87/2020/HSST; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Quận 2 đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định 81/QĐ-TA ngày 27/6/2018; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2022 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức;

Bị hại: Chị Nguyễn Đoàn Bích Ch, sinh năm: 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số …. thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 21/8/2022, Đặng Văn B đi bộ đến đường số 100, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước nhà của chị Nguyễn Đoàn Bích Ch, tại phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thì B phát hiện cửa ban công lầu 1 đang mở nên B trèo lên tường nhà bên cạnh rồi leo lên lầu 1 của nhà chị Châu. Khi vào phòng ngủ đầu tiên tại lầu 01, B phát hiện có 01 túi da màu nâu nên B mở ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell, 01 nhẫn kim loại màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động bên cạnh túi da nên B bỏ điện thoại vào trong túi da, cầm theo túi da và tiếp tục đi ra phòng ngủ phía sau tại lầu 1, B thấy vợ chồng chị Châu đang ngủ say, trên nệm có 02 điện thoại di động nên B lấy 02 điện thoại di động trên rồi bỏ vào trong túi da. B cầm theo tài sản đã lấy trộm được đi xuống lầu 1, B thấy cửa chính chỉ móc khoá nên mở ổ khóa tẩu thoát ra ngoài. Đến khoảng 01 giờ 55 phút cùng ngày, Công an phường Tân Phú kết hợp với lực lượng Dân quân tự vệ của Phường trong lúc tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự phát hiện B đang đi bộ trước nhà số 01 đường 100, Khu phố 1, phường Tân Phú có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, qua kiểm tra B không chứng minh được nguồn gốc xuất xứ số tài sản nêu trên nên đưa về Công an phường Tân Phú làm rõ. Qua làm việc, B khai nhận các tài sản trên là do B vừa lấy trộm tại nhà 49/5 đường số 100, Khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, nên chuyển Công an thành phố Thủ Đức xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Đặng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết quả giám định tại trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 xác định 01 nhẫn màu vàng thu giữ là nhẫn vàng loại 24K, trọng lượng 4,4 chỉ.

Kết luận định giá tài sản số 131-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 nhẫn vàng 24k, trọng lượng 4,4 chỉ có trị giá 29.128.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2116 128Gb có trị giá 2.170.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb có trị giá 1.910.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart 32Gb có trị giá 2.730.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell có trị giá 2.130.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 38.068.000 đồng. Đối với 01 túi da và 01 đồng hồ đeo tay, do không có nhãn hiệu nên Hội đồng định giá từ chối định giá.

Vật chứng thu giữ:

- 01 nhẫn màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2116 128Gb; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart 32Gb; 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 đồng hồ đeo tay; 01 túi da. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Châu.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Đoàn Bích Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 430/CT-VKSTPTĐ ngày 24/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét; Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xử ký xong;

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Đặng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo đều thống nhất với nhau trong các Bản tự khai, Bản tường trình; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 21/8/2022; Kết luận định giá tài sản số 131-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn B phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác của trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 21/8/2022, Đặng Văn B có hành vi lén lút lấy trộm 01 nhẫn màu vàng loại 24k trọng lượng 4,4 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2116 128Gb; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart 32Gb; 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 đồng hồ đeo tay; 01

túi da, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 38.068.000 đồng của chị Nguyễn Đoàn Bích Ch, tại nhà số 49/5 đường 100, Khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi trên của Đặng Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái và bị pháp luật trừng trị nhưng do tham lam, muốn có tiền tiêu xài, coi thường pháp luật nên bị cáo đã bất chấp cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu và có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", bị xử phạt 09 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội nay thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Đặng Văn B thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho bản thân, gia đình và xã hội đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu ngày càng gia tăng hiện nay. Tuy nhiên, cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội khai báo đầy đủ và có thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận một phần.

[4] Vật chứng vụ án:

- 01 nhẫn màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo V2116 128Gb; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s 16Gb; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart 32Gb; 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 01 đồng hồ đeo tay; 01 túi da. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Châu nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm. (bút lục: 46)

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Đoàn Bích Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét (bút lục: 69).

[6] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2022.

3. Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Đặng Văn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tăng Thị Nguyệt